

Số: 17/KH-THCS

Thủy Nguyên, ngày 02 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1.1. Văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Thông tư số 32/2018-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (gọi tắt là *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*);

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD nhà trường;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT;

Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông học năm học 2025 - 2026;

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành giáo dục;

Các văn bản chỉ đạo khác có liên quan;

1.2. Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; Sở Giáo dục và Đào tạo

Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Công văn số 5775/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026 và các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, năm học 2025 - 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Công văn số 06/SGDĐT-TrH ngày 05/01/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Các văn bản chỉ đạo chuyên môn khác có liên quan;

Căn cứ tình hình thực tế, trường THCS Dương Quan xây dựng Kế hoạch giáo dục, năm học 2025 - 2026 như sau:

2. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

2.1. Bối cảnh bên ngoài:

2.1.1. Thời cơ.

Với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có vị trí địa lý vô cùng thuận lợi, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của thành phố Hải Phòng mới (*sau khi hợp nhất thành phố Hải Phòng với tỉnh Hải Dương*) có tiềm năng lớn trong phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ sẽ tạo thuận lợi lớn cho nhà trường trong việc nâng cao dân trí, tạo nguồn lực lớn cho đầu tư CSVC và các nguồn lực phát triển khác cho nhà trường. Yêu cầu cấp thiết của việc “*đổi mới căn bản, toàn diện*” giáo dục đào tạo; cùng sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND phường Thủy Nguyên sẽ tạo cơ hội cho nhà trường khẳng định mình, xây dựng và phát triển “*theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế*”. Từng bước xây dựng nhà trường theo mô hình *Trường học XHCN* phù hợp với đặc điểm nhà trường.

Nhu cầu học tập và sự quan tâm của người dân với giáo dục và đào tạo, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông làm thay đổi suy nghĩ của phần lớn cha mẹ học sinh, nhận thức về việc học tập của nhân dân ngày càng được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường duy trì và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

2.1.2. Thách thức.

Nhà trường đứng trước những thách thức về cơ sở vật chất (*hạ tầng xây dựng và trang thiết bị dạy học hiện đại*) và đặc biệt

là về chất lượng đội ngũ để đáp ứng được xu thế đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm đạt được yêu cầu “*chất lượng giáo dục được nâng cao một cách toàn diện, gồm: **Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học.***” Đội ngũ giáo viên nhà trường sẽ phải đối mặt với nguy cơ của sự đào thải nếu như không dũng cảm thừa nhận sự yếu kém và quan trọng nhất là không tự vận động để làm việc bằng chính năng lực của mình, thay đổi bản thân để đáp ứng yêu cầu của giáo dục trong kỷ nguyên số hiện nay.

Đối với giáo viên nhà trường hiện nay vẫn còn có “*sức ỳ*” khá lớn, phần lớn giáo viên đã quen với nội dung, phương pháp giảng dạy, cách kiểm tra đánh giá, và kể cả với cơ chế làm việc “*cào bằng*” hiện nay. Trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo khi năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên, bản lẻ khi chuyển giao công tác quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, không còn phòng giáo dục và đào tạo như trước; chuyển đổi số trong giáo dục được Nhà nước đặc biệt quan tâm, giúp cho ngành giáo dục, các nhà trường, các thầy/cô được tiếp cận nhiều công nghệ giáo dục mới, hỗ trợ cho việc đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển năng lực được hiệu quả.

Năng lực CNTT để bắt kịp xu hướng chuyển đổi số trong giáo dục, nhất là quá trình đổi mới công tác giảng dạy, kiểm tra đánh giá của một bộ phận giáo viên còn hạn chế đang đặt ra cho nhà trường thách thức không nhỏ về việc tự bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Sự bùng nổ của thông tin xấu độc trên internet chưa được kiểm soát tốt đang gây ra rất nhiều khó khăn cho nhà trường trong việc giáo dục đạo đức, lối sống, hành vi của học sinh.

Sự thiếu đồng bộ về hạ tầng CNTT (thiết bị, đường truyền...) do một bộ phận gia đình học sinh còn rất khó khăn sẽ ảnh hưởng lớn đến việc tạo ra sự công bằng trong việc học tập online của học sinh (*trong tình huống phải chuyển trạng thái dạy và học*) không dễ gì có thể khắc phục được trong thời gian ngắn. Biên chế lao động theo khung danh mục vị trí việc làm trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập được giao thực hiện (*Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*) và các văn bản quy định có liên quan của UBND thành phố Hải Phòng còn thiếu, nhất là giáo viên,... là khó khăn không nhỏ để thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông. Một số môn học và hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục bắt buộc trong chương trình GDPT 2018 có sự thay đổi, nhất là năm đầu tiên vận hành theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, trong khi chất lượng đội ngũ giáo viên giảng dạy chưa được chuẩn bị đầy đủ, cũng tạo ra nhiều khó khăn cho việc bố trí, sắp

xếp và phân công lao động, xếp thời khóa biểu dạy và học, nhất là đối với: *Môn học KHTN, Lịch sử và Địa lí; Hoạt động trải*

nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung Giáo dục địa phương...

Nhận thức về tầm quan trọng của giáo dục được nâng lên, sự quan tâm của nhân dân và PHHS đối với công tác giáo dục của nhà trường ngày càng lớn tạo niềm tin, động lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nỗ lực nhiều hơn.

2.2. Bối cảnh bên trong

Cơ sở vật chất của trường:

Nhà trường có phòng học với trang thiết bị khá đồng bộ, hiện đại: máy tính, hệ thống camera, các phòng tin học, thực hành Vật lý, Hóa học, Sinh học (*thuộc môn KHTN*), hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng, nước uống, Wifi đầy đủ...khuôn viên nhà trường luôn sạch đẹp, với không gian rộng, thoáng, nhiều cây xanh, bóng mát; có thể nói rằng, cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đã được đầu tư, nâng cấp theo hướng chuẩn hóa nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác dạy và học, đây là một trong những bước đi trước đón đầu để tiếp tục đổi mới công tác dạy và học.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường có **39** người.

Giáo viên: **32** đồng chí (*trong đó: Thạc sỹ 03, DH: 28; CD: 02, trong đó có 01 đang học đại học*)

Ban Giám hiệu: **02** đồng chí đều có trình độ thạc sỹ QLGD

Tổ Văn phòng: **05** người (*01 TBTH, 01 thư viện, 01 kế toán, 02 bảo vệ, lao công*)

* Các tổ chức khác trong nhà trường:

Chi bộ: 20 đảng viên (*trong đó, nữ 17*);

Chi đoàn: 06 đồng chí;

Tổng phụ trách Đội: 01 đồng chí;

02 tổ chuyên môn, gồm Tổ KHTN và KHXH; 01 Văn phòng.

Quy mô số lớp, học sinh: **17 lớp; 693 học sinh**. Học sinh nhà trường cơ bản có phẩm chất đạo đức và sức khỏe tốt.

Nhìn chung, các em ham hiểu biết, năng động, sáng tạo, thông minh có đời sống tinh thần phát triển rất phong phú.

Về mặt tâm lý, đây là lứa tuổi hình thành và phát triển mạnh mẽ những phẩm chất, nhân cách có ý nghĩa rất lớn đối với việc tự giáo dục, tự hoàn thiện bản thân theo hướng tích cực như khả năng tự đánh giá, lòng tự trọng, tự tin, tự ý thức.

Về mặt xã hội, các em có khát vọng được công hiến, mong muốn được xã hội ghi nhận, muốn được khẳng định vai trò, vị trí của mình trong gia đình, trong tập thể, trong công việc, trong các mối quan hệ, có những phẩm chất chính trị, đạo đức cơ bản của thế hệ thanh niên được đào tạo trong hệ thống giáo dục phổ thông, nên các em có được ý thức và định hướng nghề nghiệp nhất định.

Về điều kiện và môi trường học tập, phần lớn học sinh xuất thân từ gia đình lao động. Tiềm lực kinh tế gia đình của một số học sinh tuy chưa khá giả, nhưng các gia đình đều đáp ứng những nhu cầu cơ bản, các chi phí cần thiết cho học tập và sinh hoạt, nên ý thức phấn đấu trong học tập cơ bản là tốt.

Bên cạnh đó, được học tập tại ngôi trường ở một địa phương giàu truyền thống, với hệ thống cơ sở vật chất khá khang trang, đồng bộ. Đội ngũ giáo viên cơ bản có trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, yêu nghề, nên hầu hết học sinh của trường đều có nỗ lực học tập, có ý thức rèn luyện, chấp hành tốt nội quy của trường cũng như đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong điều kiện của cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay, khi bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp

4.0 không còn là câu chuyện của tương lai mà là câu chuyện của hiện tại đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới và ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực của xã hội, đã đặt ra yêu cầu mới đối với ngành giáo dục nói chung và trường THCS Dương Quan nói riêng. Bên cạnh những thành tích đạt được, nhà trường đứng trước nhiều thách thức, đặc biệt là về chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường phải đổi mới với nguy cơ bị tụt hậu nếu không dũng cảm thừa nhận sự yếu kém, không tự vận động để làm việc và sáng tạo bằng chính năng lực của mình.

2.1.3. Điểm mạnh:

Trường được thành lập năm 1966, những thành tích mà các thế hệ thầy và trò đạt được, đã được các cấp quản lý và nhân dân ghi nhận, điều đó góp phần tạo sức mạnh và thương hiệu của nhà trường trong quá trình đổi mới.

Hội đồng sư phạm nhà trường gắn bó, đoàn kết, đồng thuận, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ trong công việc và cuộc sống, nội bộ nhà trường ổn định. Chất lượng đội ngũ ổn định. Các tổ chức, đoàn thể năng động, đoàn kết, cùng phối hợp hiệu quả trong mọi hoạt động, tích cực ủng hộ mọi chủ trương, kế hoạch của nhà trường.

Cơ sở vật chất: Nhà trường đã đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2008, đáp ứng cơ bản được các nhu cầu về CSVC cho công tác giáo dục toàn diện học sinh. CSVC được quản lý, khai thác và sử dụng khá hiệu quả. Nhiều hạng mục công trình đã được cải tạo, sửa chữa và xây mới như: Phòng học, phòng thực hành, phòng hành chính, sân chơi, hệ thống tiêu thoát nước, hệ thống PCCC... để duy trì và đáp ứng tiêu chuẩn CSVC của trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Giảm tỉ lệ học sinh có học lực chưa đạt thực chất xuống dưới 05%; chất lượng công tác học sinh giỏi được quan tâm, đầu tư ưu tiên theo thể mạnh của nhà trường để từng bước nâng lên, nằm trong top cao của huyện. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường không ngừng được nâng lên, tỉ lệ học sinh thi đỗ vào lớp 10 THPT hệ Quốc lập hàng năm ổn định, đạt từ 70% trở lên/tổng số học sinh dự thi. Đẩy mạnh công tác tư vấn, **phân luồng phù hợp, hiệu quả** cho học lớp 9 sau tốt nghiệp THCS.

Học sinh nhà trường sau khi đủ điều kiện để tốt nghiệp THCS cơ bản sẽ hình thành các phẩm chất và được rèn luyện để có thể vận dụng được các năng lực: Tự chủ và tự học; năng lực thể chất; năng lực thẩm mỹ; năng lực tin học; năng lực công nghệ; năng lực khoa học; năng lực toán học; năng lực ngôn ngữ; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực giao tiếp và hợp tác vào trong cuộc sống cũng như định hướng về nghề nghiệp, hướng đi của các em trong tương lai. Định hướng và gọi mở những năng lực vượt trội của học sinh để các em có sự tự tin, tiếp tục trau dồi, rèn luyện sau này để có cơ hội thành công trong tương lai.

Phụ huynh học sinh tin tưởng sự lãnh đạo của nhà trường, tích cực ủng hộ các hoạt động của nhà trường

2.1.4. Điểm yếu:

Trước sự thay đổi của giáo dục đào tạo đòi hỏi nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện *“coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng lập nghiệp”*, yêu cầu về đội ngũ cán bộ giáo viên phải chuẩn hóa, có chất lượng cao để thực hiện được mục tiêu trên. Tuy nhiên, đội ngũ giáo viên nhà trường hiện vẫn chưa thể đáp ứng được đòi hỏi này, các tổ vẫn còn có giáo viên năng lực giảng dạy chưa tốt. Đội ngũ giáo viên nhà trường còn mất cân đối, chưa đồng bộ về cơ cấu. Kỹ năng sử dụng thiết bị dạy và học và ứng dụng CNTT của giáo viên còn chưa thực sự tốt và đồng đều, một bộ phận nhỏ giáo viên chưa nắm bắt kịp yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo.

Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học tuy đã được tăng cường nhưng vẫn chưa đáp ứng được với yêu cầu mới đổi mới giáo dục hiện nay. Đồ dùng thực hành, thí nghiệm còn thiếu, chất lượng không cao. Nguồn kinh phí giao tự chủ không đủ đáp ứng, trong khi đó, việc thực hiện XHH về công tác này trong bối cảnh hiện nay là rất khó khăn.

Điểm yếu của nhà trường còn nằm ở phía học sinh, thực tế cho thấy không chỉ riêng học sinh nhà trường mà học sinh của các trường trong thành phố, các em thường chỉ chú trọng việc học kiến thức để thi cử, việc trang bị về kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, về ngoại ngữ và tin học còn rất hạn chế. Bên cạnh đó là sự ảnh hưởng tiêu cực của cơ chế thị trường đã và đang tác động hàng ngày đến các em. Điều này sẽ gây khó khăn lớn cho các nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo yêu cầu của đổi mới giáo dục.

3. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG.

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2025 - 2026

3.1.1. Học sinh

Stt	Khối lớp	Sĩ số	Số lớp	Diễn giải số học sinh các lớp				
				Lớp A1	Lớp A2	Lớp A3	Lớp A4	Lớp A5
1	Khối 6	174	04	45	45	42	42	0
3	Khối 7	173	04	44	44	43	42	0
3	Khối 8	196	05	40	40	37	38	41
4	Khối 9	150	04	41	37	36	36	0
	Cộng	693	17					

3.1.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng và công trình phụ trợ:

Diện tích: 6.447.7 m²

Có 04 dãy nhà: Nhà A (03 tầng), nhà B (02 tầng), nhà C (03 tầng), nhà D (03 tầng) với tổng số phòng: **45**

Phân chia công năng sử dụng như sau:

Stt	Khu nhà cao tầng	Tổng số phòng	Mục đích sử dụng			
			Phòng học	Phòng thực hành	Phòng chức năng (09)	Phòng làm việc (02)
1	Nhà A	13	05	02 (CN, Tin)	02: Tiếng Anh; phòng đọc thư viện.	04: Phòng Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng, P. tiếp dân và tư vấn HD, P. Tài vụ.
2	Nhà B	11	0	0	03: Phòng thiết bị, Thư viện ký ức (P. truyền thống nhà trường), Kho	08: Hội trường, Chi bộ, Đoàn Đội, Y tế, P. Hội đồng GV, CNTT
3	Nhà C	09	0	03 (KHTN, KHXH)	05: Phòng học thông minh, P. Âm nhạc, P. Mỹ thuật, CLB Nghệ thuật, TDTT; CLB Stem.	01: P. KHTN và KHXH,

4	Nhà D	12	12			
Cộng		45	17	5	10	13

- Các phòng học, phòng bộ môn có đủ hệ thống bảng viết chống lóa, máy chiếu projector, máy vi tính, loa được kết nối internet.

- Các phòng chức năng có đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho công tác quản lý, dạy và học. Lắp đặt hệ thống camera giám sát các phòng học và phía cổng trường, tường bao giáp đường giao thông để tăng cường an ninh, an toàn trường học.

- Khu nhà vệ sinh của GV và HS sạch sẽ, đáp ứng cơ bản yêu cầu sử dụng.

- Hệ thống cây xanh thường xuyên được chăm sóc, tu bổ.

4. ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC.

***Đối với học sinh lớp 6,7,8,9:** Thực hiện theo CTGDPT 2018, đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về Quy chế đánh giá học sinh THCS và THPT.

5. ĐỊNH HƯỚNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP.

*** Khối 6,7,8,9:**

5.1. Đặc điểm tình hình: Số lớp: 17; số học sinh: 693 (tháng 8/2025)

5.2. Tình hình đội ngũ: Phân công phụ trách HĐTN-HN gồm: BGH, GVCN, GV bộ môn, Bí thư Chi đoàn, TPT Đội, giáo viên tư vấn tâm lý học đường. Một số hoạt động phối hợp với các tổ chức của chính quyền địa phương; các tổ chức, cá nhân trong xã hội, phụ huynh HS (*khi cần*);

5.3. Thiết bị giáo dục:

Stt	Thiết bị giáo dục	Số lượng	Các bài thực hành/ thí nghiệm	Ghi chú
1	Bộ tranh về nhóm nghề cơ bản	01/4-6HS		
2	Video về nhóm ngành, an toàn lao động nghề nghiệp, văn hóa ứng xử công cộng.	8 bộ/ GV		
3	Bộ dụng cụ vệ sinh trường học	05 bộ/ trường		
4	Bộ dụng cụ vệ sinh lớp học	02 bộ/ lớp		

5	Bộ dụng cụ chăm sóc cây	05 bộ/ trường		
---	-------------------------	---------------	--	--

5.3. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

Stt	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng đa năng (<i>lớp 9A1 học do quy định của TT 14/2025 không còn phòng đa năng</i>)	01	Chuyển thành phòng học để khai thác, sử dụng thiết bị đã được đầu tư	
2	Sân chơi thể thao	01	Tổ chức các HĐ cần không gian rộng, ngoài trời	
3	Nhà đa năng	01	Tổ chức các câu lạc bộ TĐTT: Câu lạc bộ hướng nghiệp; tổ chức các chủ đề của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp...	Có lịch hoạt động cụ thể cho từng nội dung

5.4. Kế hoạch giáo dục

Tổng thời lượng thực hiện chương trình dành cho. HĐTN, HN là 03 tiết/ tuần tổng thời lượng 105 tiết/năm học.

Thời lượng thực hiện các hoạt động được phân bổ theo 04 mạch nội dung hoạt động, theo tỷ lệ quy định như sau:

Stt	Nội dung hoạt động	Khối 6,7,8,9	Tổng số tiết
1	Hoạt động hướng vào bản thân	40%	42
2	Hoạt động hướng đến xã hội	25%	26
3	Hoạt động hướng tới tự nhiên	15%	16
4	Hoạt động hướng nghiệp	20%	21
	Tổng	100%	105

5.5. Thời lượng

Khối	Học kì	Số tuần	Số tiết/tuần	Số điểm		
				Đánh giá thường xuyên	Đánh giá giữa kỳ	Đánh giá cuối kỳ
Khối 6	I	18	54 tiết Gồm: SHDC, sinh hoạt lớp, GD theo chủ đề; KTĐG (có khung chương trình cụ thể)	2	1	1
	II	17	51 tiết Gồm: SHDC, sinh hoạt lớp, GD theo chủ đề; KTĐG (có khung chương trình cụ thể)	2	1	1
Khối 7	I	18	54 tiết Gồm: SHDC, sinh hoạt lớp, GD theo chủ đề; KTĐG (có khung chương trình cụ thể)	2	1	1
	II	17	51 tiết Gồm: SHDC, sinh hoạt lớp, GD theo chủ đề; KTĐG (có khung chương trình cụ thể)	2	1	1
Khối 8	I	18	54 tiết Gồm: SHDC, sinh hoạt lớp, GD theo chủ đề; KTĐG (có khung chương trình cụ thể)	2	1	1
	II	17	51 tiết Gồm: SHDC, sinh hoạt lớp, GD theo chủ đề; KTĐG (có khung chương trình cụ thể)	2	1	1
Khối 8	I	18	54 tiết	2	1	1

			Gồm: SHDC, sinh hoạt lớp, GD theo chủ đề; KTĐG (có khung chương trình cụ thể)			
	II	17	51 tiết Gồm: SHDC, sinh hoạt lớp, GD theo chủ đề; KTĐG (có khung chương trình cụ thể)	2	1	1

***Ghi chú:** Từng khối lớp sẽ xây dựng Kế hoạch giáo dục cụ thể cho Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (có phụ lục kèm theo).

*** Đối với hoạt động dạy học lồng ghép nội dung an toàn giao thông cho học sinh:**

Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn tại Công văn số 76/KHPPH-CAHP-SGDĐT ngày 12/01/2023 về việc thực hiện Kế hoạch phối hợp thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông trong các cơ sở giáo dục, giai đoạn 2022 - 2025, cụ thể như sau:

*** Đối với hoạt động dạy học lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh:**

Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 5497/KH-SGDĐT ngày 12/8/2025 tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học; lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở năm 2025. Tổ nhóm và giáo viên dạy các môn học: *GDCCD, Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý* căn cứ vào nội dung và yêu cầu để thực hiện lồng ghép nội dung này vào Kế hoạch bài dạy phù hợp.

Tổ, nhóm chuyên môn căn cứ vào mục tiêu và nội dung cụ thể từng bài học có trong chương trình để lựa chọn nội dung lồng ghép phù hợp, đảm bảo cho học sinh hình thành hiểu biết ban đầu về truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, về lực lượng vũ trang nhân dân; có ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, yêu tổ quốc, yêu đồng bào.

Đối với lớp 6,7,8,9: Thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các bài trong môn học: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử và Địa lí, Nghệ thuật (*nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật*), Nội dung giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Xây dựng Chương trình nhà trường lồng ghép nội dung GDQPAN thông qua các môn học trong chương trình, căn cứ vào Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/05/2024 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác giáo dục quốc phòng, an ninh trong trường tiểu học và THCS; (*linh hoạt, phù hợp theo thực tiễn của nhà trường, thể hiện trong Kế hoạch bài dạy*).

5.6.Đánh giá định kì

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa học kì 1		Trong tuần 9	Đáp ứng yêu cầu cần đạt của các chủ đề đã học trong học kì	Sản phẩm hoạt động, hồ sơ học tập của HS Bảng kiểm và phiếu đánh giá theo tiêu chí
Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Cuối học kì 1		Trong tuần 17	Đáp ứng yêu cầu cần đạt của chủ đề trong học kì 1	Sản phẩm hoạt động, hồ sơ học tập của HS Bảng kiểm và phiếu đánh giá theo tiêu chí
Giữa học kì 2		Trong tuần 26	Đáp ứng yêu cầu cần đạt của các chủ đề trong học kì 56	Sản phẩm hoạt động, hồ sơ học tập của HS Bảng kiểm và phiếu đánh giá theo tiêu chí
Cuối Học kì 2		Trong tuần 33, 34	Đáp ứng yêu cầu cần đạt của chủ đề trong học kì 2	Sản phẩm hoạt động của HS Bảng kiểm và phiếu đánh giá theo tiêu chí

Lưu ý: Căn cứ vào kế hoạch thời gian thực hiện chương trình, Ban Giám hiệu, Tổ nhóm CM, GV xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, Kế hoạch dạy học và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (*tham khảo phụ lục I,II*) theo Công văn số 5512/BGDDĐT- GDTrH, đánh giá kết quả Hoạt động TNHN bám sát vào Thông tư số 22/2021/TT- BGDDĐT ngày 20/7/2021 (*căn cứ vào ma trận yêu cầu cần đạt và loại hình hoạt động chương trình*) nội dung hoạt động diễn ra bắt đầu bằng các hoạt động từ ở trên, được cụ thể hóa thành yêu cầu cần đạt, phù hợp với HS lớp 6,7,8,9 bám sát vào chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng

nghiệp theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ngày của Bộ GDĐT) để thực hiện đúng quy định.

* Hoạt động trải nghiệm của học sinh khối 6, 7, 8, 9 được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan, dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, TDTT, tổ chức các ngày hội.... theo khối lớp phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Nhà trường tổ chức 01 hoạt động trải nghiệm chung cho học sinh tất cả các khối lớp tại trường vào dịp học sinh chuẩn bị nghỉ Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 theo chủ đề: **Tết nghĩa là hy vọng** (*học sinh tham gia trải nghiệm các phong tục ngày tết cổ truyền như: Gói bánh chưng, trang trí mâm ngũ quả, tục thăm hỏi, lì xì ngày tết; các trò chơi dân gian ngày tết... giúp học sinh có thêm tình yêu và có trách nhiệm trong việc giữ gìn, phát huy các giá trị tốt đẹp của phong tục ngày tết cổ truyền của dân tộc...*)

Quan điểm thực hiện:

Tổ chức thực hiện linh hoạt theo lớp, theo khối, toàn trường (*được xây dựng cụ thể hoạt động vào biểu khung thực hiện chương trình của tất cả các khối lớp 6,7,8,9*).

Tổ chức tốt cho việc học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường (*thông qua các buổi tuyên truyền về phòng chống đuối nước, giáo dục giới tính, phòng chống tác hại thuốc lá, bạo lực học đường, trật tự an toàn giao thông....*) và tại địa phương (*tham quan, chăm sóc các di tích lịch sử, văn hóa của xã...*). Học sinh có bài thu hoạch sau khi đi được trải nghiệm.

Tổ chức dạy học theo chủ đề tích hợp, Stem: Đầu năm học, nhà trường chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp; giáo dục Stem, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

7. THỰC HIỆN NỘI DUNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG.

Thực hiện theo Công văn số 2269/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục địa phương, từ năm học 2023 - 2024; Công văn số 4931/SGDĐT-GDTrH ngày 24/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v tăng cường thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; trong đó, “*tài liệu giáo dục địa phương sử dụng theo đơn vị hành chính trước sáp nhập*”.

Giáo dục địa phương là nội dung dạy học bắt buộc, được xếp vào thời khóa biểu chính khóa với thời lượng 35 tiết/năm học, trong đó:

- + 31 tiết dạy học các chủ đề
- + 04 tiết kiểm tra, đánh giá định kì.
- Danh sách GV phân công giảng dạy (có phụ lục đính kèm)
- Nhà trường phân công giáo viên dạy và thực hiện chương trình đúng theo quy định của Sở GD&ĐT (*có phụ lục kèm theo*)

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Đổi mới công tác quản lý: *“Chúng ta phải chuyển đổi phương pháp quản lý giáo dục, chuyển từ quản lý hành chính sang quản lý kiến tạo và thúc đẩy. Hành chính là mệnh lệnh, là giao chỉ tiêu và đã là mệnh lệnh thì có tính áp đặt. Còn kiến tạo là định hướng, trao sự chủ động và chúng ta phải chuyển đổi sang phương pháp quản lý này”* (Thứ trưởng Thường trực Bộ Giáo dục và Đào tạo Phạm Ngọc Thuởng); xây dựng, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên; lấy đổi mới căn bản phương pháp dạy và học theo hướng tích cực, phát triển năng lực cá nhân và phẩm chất người học làm cốt lõi. Xây dựng trường THCS Dương Quan trở thành trường học hạnh phúc, từng bước vươn lên trở thành trường học đổi mới, sáng tạo; trường học XHCN.

Tiếp tục chấn chỉnh, kiện toàn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, hoạt động dạy học của giáo viên. Nâng cao ý thức tự học, tự rèn để hoàn thiện năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy - học; đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh với mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong nhà trường. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng công tác HSG và chất lượng thi vào lớp 10 THPT. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với thực tiễn.

Quan tâm đúng mức và tạo sự chuyển biến rõ nét trong hoạt động giáo dục đạo đức, kỹ năng, ý thức tự rèn luyện của học sinh, làm cho hoạt động giáo dục tiếp tục chuyển biến theo hướng dạy thật - học thật, vươn tới mục tiêu dạy tốt - học tốt.

Tăng cường nề nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; phòng, chống bạo lực học đường; quan tâm giáo dục phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, thực hiện hiệu quả dạy học phân hóa.

Tiếp tục chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình nhà trường.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các nhà trường; đẩy mạnh các hoạt động chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng 100% hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Từng bước đưa lồng ghép giáo dục định hướng hình thành và đánh giá **Khung năng lực số cho người học và cho học sinh** theo quy định tại Thông tư số 02/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Khung năng lực số cho

người học; Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên thông qua việc hình thành kiến thức, kỹ năng ở môn Tin học và một số nội dung giáo dục, phù hợp theo kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày.

Tăng cường cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng đồng bộ, hoàn chỉnh, hiện đại, đáp ứng nhu cầu dạy và học nhằm từng bước nâng cao giá trị, thương hiệu, uy tín của nhà trường.

Thực hiện công khai trong nhà trường: Theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT Quy định về công khai hoạt động trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (*có hiệu lực thi hành từ ngày 19/7/2024, thay thế Thông tư số 36*). Trong đó, tập trung vào việc: Xây dựng báo cáo công khai thường niên mỗi năm học, chủ yếu thực hiện công khai đội ngũ, công khai tài chính, công khai CSVC và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai chất lượng giáo dục. Bên cạnh đó, công khai các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh, các khoản tài trợ cho giáo dục, công khai công tác TĐKT, kỷ luật và các nội dung khác theo quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, bộ phận thủ quỹ, kế toán trực tiếp tổng hợp, theo dõi. Đội ngũ giáo viên chủ nhiệm hỗ trợ, hướng dẫn học sinh và phụ huynh học sinh về việc nộp kinh phí học tập trực tiếp vào tài khoản trường qua việc cài ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của huyện; Kiểm tra, đánh giá năng lực giáo viên;

Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về công tác giáo dục của nhà trường.

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với giáo viên và học sinh theo quy định.

Đổi mới nội dung, hình thức bồi dưỡng giáo viên theo hướng thiết thực, hiệu quả, chất lượng, đảm bảo đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tăng cường chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các kỳ thi, hội thi theo kế hoạch triển khai của ngành Giáo dục và các cuộc thi quan trọng khác theo điều kiện thực tế của nhà trường.

1. Mục tiêu cụ thể

Ổn định và nâng cao chất lượng giáo dục khi đồng bộ thực hiện Chương trình GDPT 2018 trên tinh thần đổi mới toàn diện từ tư duy đến hành động, từ quản lý đến đội ngũ giáo viên, nhân viên. Đảm bảo ổn định và nâng cao hiệu quả giáo dục đối với học sinh lớp 9.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp, theo Luật Viên chức; các cuộc vận động và tiêu chí thi đua của nhà trường. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp được nâng lên.

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.

1.1. Đối với học sinh lớp 6,7,8,9:

Thực hiện theo CT GDPT 2018, đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về Quy chế đánh giá học sinh THCS và THPT.

Chất lượng giáo dục học sinh đại trà.

- *Chỉ tiêu đối với các lớp 6,7,8,9*

+ *Rèn luyện: Tốt: 90%; Khá: 10%; Đạt: 00% (không có học sinh được đánh giá chưa đạt)*

+ *Học tập: Tốt: 25.6%; Khá: 40.0%; Đạt: 34.0%; Chưa đạt: 0.4%*

- *100% học sinh hoàn thành chương trình giáo dục cấp THCS;*

- *Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT (gồm cả công lập và ngoài công lập) đạt trên 95%, học nghề đạt trên dưới 05%.*

- *Điểm trung bình các bài thi vào lớp 10 THPT công lập đạt củng cố và từng bước nâng lên.*

- *Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng. Phần đầu không có HS bỏ học.*

Tỉ lệ huy động đạt 98% trở lên; tỉ lệ hiệu quả đạt 95% trở lên, PCGD trung học cơ sở đạt mức 3.

- *Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Tổ chức được tối thiểu 02 hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bên ngoài nhà trường/năm học theo kế hoạch giáo dục đã được phê duyệt. Phần đầu có từ trên 85% học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt (học sinh khối 8,9 tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tập trung trong học kỳ 1; khối 6,7 hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong học kỳ 2).*

Các em học sinh không tham gia hoạt động TNHN bên ngoài nhà trường sẽ được thực hiện hoạt động tại trường phù hợp và có báo cáo thu hoạch kết quả hoạt động. Phối hợp với Công ty Giáo dục và Du lịch Nguyễn Kim; Phương Đông (*được sự ủng hộ, đồng thuận của phụ huynh học sinh*) để hỗ trợ nhà trường trong việc tổ chức đưa đón học sinh, bố trí không gian, địa điểm và nghỉ ngơi cho học sinh trong buổi học tập, trải nghiệm, hướng nghiệp.

Trong năm học 2025 - 2026, ưu tiên thực hiện hoạt động **Trải nghiệm học đường** gắn với 19 địa danh (*khu vực phía Đông thành phố Hải Phòng*) và các di sản văn hóa đã được xếp hạng ở khu vực phía Tây thành phố Hải Phòng, các địa điểm lịch sử, văn hóa, danh thắng được đưa vào Kế hoạch số **208/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng** về việc xây dựng môi trường văn hóa, triển khai xây dựng hệ giá trị văn hóa con người Hải Phòng vào chương trình giáo dục trong cơ sở giáo dục) để giáo dục cho học sinh tình yêu, niềm tự hào với văn hóa, lịch sử, tiềm năng phát triển của thành phố Hải Phòng mới, gắn với các lĩnh vực:

+ *Lĩnh vực văn hóa, lịch sử: Bảo tàng Hải Phòng, Bảo tàng Hải quân, Bảo tàng Quân khu 3, Khu di tích Bạch Đằng Giang,*

Bãi cọc Cao Quỳ, Đền thờ Trương trình Nguyễn Bình Khiêm, Khu tưởng niệm Vương triều nhà Mạc, Bến tàu không số (K.15), Bến Nghé; Khu danh thắng Đền thờ Nhà giáo Chu Văn An; Côn Sơn - Kiếp Bạc...

+ Lĩnh vực trải nghiệm môi trường: KCN Nam Cầu Kiền, Vườn QG Cát Bà, Đoàn An điều dưỡng 295 Đồ Sơn, KDL Hòn Dấu, Cơ sở cai nghiện Gia Minh...

+ Lĩnh vực hướng nghiệp: Trường ĐH Hải Phòng, Trường ĐH Hàng Hải, Trường ĐH Y Dược Hải Phòng, Trường CĐ du lịch Hải Phòng, Trường CĐ/GTVT TW II...

- Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT (gồm cả công lập và ngoài công lập) đạt trên 95%, học nghề đạt trên dưới 05%.

1.2. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt.

- Tham gia các cuộc thi do ngành Giáo dục hoặc có sự phối hợp với ngành khác tổ chức.

- Khuyến khích GV tổ chức cho HS tham gia các cuộc thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu, hoạt động trải nghiệm, phát huy được sự chủ động và sáng tạo của HS; góp phần phát triển năng lực HS trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của HS trung học cơ sở.

- Tăng số lượng và chất lượng giải HSG cấp thành phố; HSG qua các cuộc thi năng khiếu khác.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh chưa đạt của các môn học ở kỳ kiểm tra, đánh giá liên kết, phân công đội ngũ GV giảng dạy có kinh nghiệm và chuyên môn sâu trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cũng như phụ đạo học sinh chưa đạt thực hiện (phân công GV bồi dưỡng thể hiện trong phân công chuyên môn).

1.3. Công tác kiểm tra nội bộ.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ theo quy định. Phân công chuyên môn theo đúng qui trình, có sự thống nhất, công khai trong toàn trường, phù hợp với số lượng, năng lực và chuyên môn được đào tạo của giáo viên, nhân viên.

- Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ để thực hiện tốt việc tự kiểm tra.

- 100% GV được kiểm tra nghiệp vụ sư phạm và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên; Các tổ, nhóm công tác được kiểm tra theo chuyên đề ít nhất 01 lần/năm. Hồ sơ kiểm tra đảm bảo chất lượng.

- 100% giáo viên được đánh giá chất lượng giảng dạy theo kế hoạch của trường. Không xét thi đua đối với các nhân vi phạm quy chế chuyên môn, các quy định khác của pháp luật.

1.4. Công giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS cuối cấp, tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp, hướng học cho học sinh lớp 9.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn liền với giáo dục hướng nghiệp. Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông, định hướng cho học sinh lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu phát triển: 100% học sinh lớp 9 và PHHS được thông tin về nhu cầu và định hướng học tập sau khi tốt nghiệp THCS, cơ hội việc làm, thu nhập và yêu cầu về trình độ kỹ năng để giúp học sinh chọn lựa nghề trong tương lai.

1.5. Công tác dạy và học ngoại ngữ

- Thực hiện theo **Công văn số 5874/SGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2025** của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn dạy học ngoại ngữ cấp THCS năm học 2025-2026; phát động HS tham gia các cuộc thi: Thi học sinh giỏi môn Tiếng Anh; thi Olympic tiếng Anh qua mạng... Tổ chức Festival ngoại ngữ cấp trường.

- Tăng cường CSVCh cho học môn Ngoại ngữ. Chú trọng rèn 04 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh.

- Tổ chức khảo sát năng lực tiếng Anh cho học sinh khối lớp 6.

1.6. Dạy học theo chủ đề, dạy học Stem

- Thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT về giáo dục Stem trong nhà trường THCS và THPT năm học 2025-2026.

(có phụ lục đính kèm: Thống kê các chủ đề thực hiện trong năm học)

1.7. Công tác viết sáng kiến, đổi mới giảng dạy và kiểm tra, đánh giá.

* Phân công giáo viên giảng dạy *(có phụ lục đính kèm)*

- 100% tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc về việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

- 100% GV dạy đủ, đúng chương trình, đánh giá kết quả của học sinh khách quan chính xác, không có biểu hiện tiêu cực, bệnh thành tích.

- 100% CBGV tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng AI trong dạy học và trong đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh, từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá đạt chất lượng, hiệu quả.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra theo đúng cấu trúc, ma trận đặc tả *(theo hướng dẫn tại Công văn số 7791/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT)* đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, phân loại học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Đảm bảo 100% học sinh được kiểm tra, đánh giá bằng đề chung vào giữa kỳ và cuối kỳ. Đặc biệt, xây dựng ngân hàng đề, và tùy vào tình hình thực tế có thể khảo sát chất lượng môn Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh vào đầu năm học, cuối kỳ I, cuối kỳ II. Kết quả khảo sát chất lượng được công khai kịp thời để cán bộ, giáo viên nắm bắt được chất lượng công tác dạy và học để có điều chỉnh kịp thời.

- Học sinh được phân nhóm theo năng lực để giáo viên bồi dưỡng có hiệu quả. Đặc biệt là bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh chưa đạt, học sinh khuyết tật học hòa nhập. Các câu lạc bộ văn hoá, TDTT, năng khiếu được bồi dưỡng theo quy

định.

- 100% cán bộ, giáo viên đăng ký danh hiệu thi đua. Từ 15 đến 30% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên viết sáng kiến được Hội đồng khoa học của trường xếp loại Khá trở lên.

- Tiếp tục thực hiện việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, mua bổ sung, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị dạy học ngoại ngữ, đáp ứng nhu cầu dạy - học và các hoạt động giáo dục khác. Phần đầu duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, từng bước hoàn thiện các điều kiện để đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm học 2026 - 2027.

1.8. Công tác phổ cập giáo dục

Nhà trường coi trọng việc huy động, duy trì tốt sĩ số. Nâng cao và sử dụng có hiệu quả CNTT vào công tác PCGD. Quản lý công tác PCGD bằng phần mềm, quản lý dữ liệu PCGD một cách chính xác, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục. Cập nhật phần mềm PCGD-XMC theo nội dung phần mềm của Bộ GDĐT đã được nâng cấp năm 2025 (*tập huấn ngày 25/8/2025 theo Công văn số 863/KHCNTT-DL ngày 19/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

Phần đầu không có HS bỏ học. Tỷ lệ huy động đạt trên 99% trở lên; tỷ lệ hiệu quả đạt 90% trở lên, phổ cập trung học cơ sở đạt mức 3, duy trì ổn định chất lượng công tác PCGD trung học phổ thông và nghề.

* Phân công giáo viên phụ trách (*có phụ lục đính kèm*).

1.9. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, thống kê, báo cáo.

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số vào quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục như: Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học ở tất cả các môn học, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục. Sử dụng các phần mềm quản lý các bộ phận chuyên môn như: *Điểm kiểm tra, kết quả học tập của HS, thư viện, tài chính, PCGD, quản lý cán bộ, GV, liên lạc với PHHS thông qua các nền tảng công nghệ...* HS tích cực tham gia thi giải Toán mạng, thi Olympic tiếng Anh qua mạng.

Thực hiện hiệu quả hơn nữa việc khai thác, sử dụng chữ ký số trong ký duyệt học bạ và sổ điểm điện tử; tăng cường tính bảo mật thông tin trong việc cập nhật, sửa chữa dữ liệu trên hệ thống CSDL ngành theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo cũng như quy định của nhà trường.

Khuyến khích 100% GV chủ động tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng máy vi tính thành thạo, máy chiếu, phần mềm dạy học có hiệu quả, không lạm dụng, không hình thức; sử dụng tối đa thiết bị điện tử đã được trang bị tại các phòng học đáp ứng yêu cầu chung của ngành.

Thường xuyên công khai các nội dung và kết quả hoạt động lên Cổng TTĐT của trường theo quy định.

Tích cực sử dụng có hiệu quả chế độ thông tin, báo cáo, trao đổi công tác quản lý văn bản qua hệ thống hpnet, email... Báo cáo đúng hạn, đảm bảo chất lượng; thực hiện hiệu quả hơn nữa công tác thu, chi tài chính theo phương thức không dùng tiền mặt.

Quán triệt vai trò, trách nhiệm, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, giáo viên, nhân viên học sinh nhà trường.

Các chỉ tiêu thi đua cơ bản:

*** Tập thể**

Chi bộ Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Đề nghị bồi dưỡng và kết nạp từ 01 đảng viên mới.

Nhà trường đăng ký danh hiệu thi đua: Tập thể Lao động tiên tiến

Chi đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Liên Đội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

*** Cá nhân**

Lao động tiên tiến: 20 người trở lên

Chiến sỹ thi đua cơ sở: Từ 03 - 04 người

Giáo viên dạy giỏi cấp phường: Đề nghị bảo lưu 06 giáo viên đã được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp thành phố Thủy Nguyên, năm học 2024 - 2025.

Giáo viên giỏi cấp thành phố: Đề nghị tham gia từ 01 đến 02 giáo viên.

1.10. Tổ chức hội thảo, chuyên đề chuyên môn cụm, thành phố.

Tổ chức Hội thảo nâng cao chất lượng thi vào lớp 10 THPT theo cấu trúc đề thi và môn thi mới

+ Thời gian dự kiến: Tháng 1,2/2026.

+ Thành phần: BGH, GVCN lớp 9, GV dạy các môn lớp 9, đại diện PHHS lớp 9, học sinh lớp 9.

Tổ chức chuyên đề:

+ Lịch tham gia sinh hoạt chuyên đề cụ thể theo Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn và tổ chức hội thảo, chuyên đề chuyên môn năm học 2025-2026 của trường và của Cụm chuyên môn số 9 *(do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định)*.

+ Phân công chuẩn bị lên lớp dạy minh họa chuyên đề các cấp tổ chức tại trường.

(Có lịch sinh hoạt chuyên đề các cấp cụ thể của năm học đính kèm kế hoạch này)

IV. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Hoạt động (chương trình) chính khóa.

Thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về Quy định đánh giá học sinh THCS và THPT;

Thực hiện Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của

nhà trường;

Căn cứ tình hình thực tế, trường THCS Dương Quan xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục các bộ môn lớp 6,7,8,9 Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; ban hành Quyết định số 22/QĐ-THCS ngày 25/8/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026. Cụ thể cho từng môn học (có phụ lục đính kèm).

Thực hiện phân công giáo viên chủ trì nhập điểm và ký hồ sơ điện tử (học bạ, sổ điểm điện tử) với các môn học và hoạt động giáo dục có từ 02 giáo viên tham gia giảng dạy trở lên làm cơ sở cho việc kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao của giáo viên.

2. Hoạt động ngoại khoá, công tác Đội, phong trào thiếu nhi và công tác an ninh, an toàn trường học, chấp hành tốt Luật Trật tự, ATGT đường bộ (Luật số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024).

100% học sinh thực hiện tốt các nội quy trường lớp, không mắc vào tệ nạn xã hội.

100% học sinh tham gia các chuyên đề, hoạt động lễ hội, các hoạt động khám phá, trải nghiệm, rèn kỹ năng sống do trường tổ chức. Tự tin trong giao tiếp, phòng ngừa các tai nạn rủi ro, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, biết bảo vệ, tự vệ với các tiêu cực ở ngoài xã hội.

Từ 20% học sinh trở tham gia các CLB năng khiếu, sở thích.

100% học sinh tham gia chăm sóc di tích lịch sử ở địa phương.

Triển khai các sân chơi nhỏ, sáng tạo; tổ chức chuyên đề cấp huyện, thành phố.

Tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học.

CBGVNV và học sinh chấp hành tốt quy định của Luật Trật tự, ATGT đường bộ (đối với CBGVNV không vi phạm; đối với học sinh phần đầu không quá 04 học sinh/tổng số học sinh của trường vi phạm về điều khiển phương tiện xe máy, xe máy điện/năm học).

2.1. Tổ chức hoạt động câu lạc bộ:

a/ Mục đích và ý nghĩa.

- Tạo sân chơi cho HS phát huy năng khiếu, sở trường, đam mê hứng thú trong lĩnh vực nào đó và đặc biệt góp phần giáo dục hướng nghiệp tương lai. - Hoạt động câu lạc bộ giúp HS thỏa mãn nhu cầu phát triển cá nhân, nhu cầu giao tiếp, làm việc thiện nguyện... góp phần vào việc đạt được các mục tiêu giáo dục của HĐTN-HN một cách trọn vẹn hơn, đầy đủ hơn.

b/ Đặc điểm.

- Là hoạt động không bắt buộc.
- Nội dung mang tính mở và linh hoạt, xuất phát từ nhu cầu và điều kiện thực hiện của nhà trường.
- Đối tượng tham gia mở, không chỉ giới hạn GV và HS trong trường mà có thể có sự tham gia của tất cả những người có cùng sở thích, đam mê, ý chí đến từ cộng đồng.
- Thành tích tham gia hoạt động CLB sẽ ghi nhận, tuyên dương như thành tích cá nhân.
- Thành lập các câu lạc bộ sở thích.

c/ Thời gian và qui mô hoạt động.

- CLB hoạt động vào thời gian NGLL
- Qui mô hoạt động: Có thể cấp lớp, khối, cấp trường, ...

d/ Nội dung hoạt động câu lạc bộ.

- CLB Nghệ thuật - TDTT, CLB Stem...

e/ Nguyên tắc tổ chức CLB.

- Không phân biệt đối xử;
- Đảm bảo sự công bằng;
- Phát huy tính sáng tạo;
- Đảm bảo quyền cho HS và HS là chủ thể quyết định mọi vấn đề của CLB.

f) Tổ chức hoạt động.

- Khi CLB được hình thành, yêu cầu:
- Bầu Chủ nhiệm CLB và thành lập danh sách các thành viên tham gia.
- Xây dựng qui định hoạt động của CLB, theo hướng mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần.
- Xây dựng nội dung, kế hoạch và lịch sinh hoạt của CLB đều đặn để tạo nề nếp hoạt động.
- Phân công GV chủ nhiệm, chủ nhiệm CLB, TPT, GV bộ môn có liên quan đến nội dung sẽ tập hợp ý kiến từ các thành viên và xây dựng nội dung cho từng buổi sinh hoạt.
- Thực hiện nội dung sinh hoạt các CLB (*khi được thành lập*) theo lịch cụ thể.

2.2. Tổ chức các chuyên đề chuyên môn môn học và các Hoạt động giáo dục

Có kế hoạch và lịch thực hiện cụ thể các chuyên đề của Tổ KHTN và KHXH kèm theo

2.3. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường cho học sinh:

- Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh (*kể cả trong và ngoài nhà trường*) thực hiện theo Kế hoạch dạy học của môn học và Kế hoạch giáo dục cho học sinh toàn trường. Các hoạt động trải nghiệm được xây dựng cụ thể về mục tiêu, thời lượng, gắn với yêu cầu của chương trình, có không gian, địa điểm tổ chức hoạt động phù hợp, đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả (*có phụ lục kèm theo Kế hoạch Giáo dục nhà trường*).

V. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY (*Có biểu phụ lục kèm theo*)

VI. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

(*Có Phụ lục đính kèm kế hoạch tổng hợp tuần, tháng, học kỳ, năm học của BGH, tổ chuyên môn, từng khối lớp đính kèm kế hoạch này*).

VII. MỘT SỐ KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM CỦA NĂM HỌC

1. Khung kế hoạch thời gian năm học:

- Bắt đầu các hoạt động chuẩn bị cho năm học mới: 01/8/2025.

- HS tự trường: Theo Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng
- Khai giảng: 05/9/2025 (*Lễ khai giảng kỷ niệm 80 năm thành lập Bộ Quốc gia Giáo dục, nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo*).
- Học kì I: 08/9/2025 đến 17/01/2026.
 - + Kiểm tra giữa kì I: Tuần 9 theo PPCT.
 - + Kiểm tra cuối kì I: Tuần 17 theo PPCT.
- Học kì II: Từ 19/01 đến 30/5/2026 (*gồm cả dạy bù để hoàn thành chương trình năm học*).
- + Nghỉ tết Nguyên đán: Theo lịch chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo (*từ 16/02 - 21/02/2026*)
- + Kiểm tra giữa kì II: Tuần 26 theo PPCT.
- + Kiểm tra cuối kì II: **Tuần 33, 34** theo PPCT (*Riêng lớp 9 kiểm tra tuần ở tuần 33*)
- Xét tốt nghiệp THCS: Trước ngày 20/5/2026.
- Kết thúc năm học: 31/5/2026.

Địa lý	Địa lý				TX	TX				GK	GK							CK		
Khoa học tự nhiên	Mạch KT Lý				TX	TX				GK	GK							CK		
	Mạch KT Hóa				TX	TX				GK	GK							CK		
	Mạch KT Sinh				TX	TX				GK	GK							CK		
Công nghệ					TX	TX				GK	GK							CK		
Tin học					TX	TX				GK	GK							CK		
GDTC					TX	TX				GK	GK							CK		
Nghệ thuật	Âm nhạc				TX	TX				GK	GK							CK		
	Mĩ thuật				TX	TX				GK	GK							CK		
HĐTN,HN	CC+CHCT				TX	TX				GK	GK							CK		
	TN, CĐ									GK	GK							CK		
GDĐP					TX	TX				GK	GK							CK		

Chú ý: Các môn căn cứ kế hoạch để vào điểm đúng tiến độ, đến 11h00 thứ 7 của tuần quy định vào điểm, bộ phận quản trị CSDL sẽ khoá lại. Nếu GV chưa vào hoặc cần sửa chữa điểm phải báo cáo và có giấy đề nghị được BGH duyệt đồng ý mới được quản trị mở để cập nhật. Mọi sửa chữa về điểm trên CSDL phải có biên bản giải trình và lưu hồ sơ.

III. BẢNG PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN TỔ KHXH, TỔ KHTN

Thực hiện từ ngày 08/9/2025, gồm cả tiến trình giảng dạy các môn có từ 02 giáo viên cùng thực hiện trở lên (*KHTN, Lịch sử và Địa lý, Giáo dục địa phương, Nghệ thuật*) và phân công giáo viên chủ trì nhập điểm và ký duyệt học bạ trên CSDL ngành giáo dục và đào tạo.

1. Tiến trình thực hiện môn KHTN khối lớp 6,7,8,9 trong năm học.
2. Tiến trình thực hiện Nội dung Giáo dục địa phương lớp 6,7,8,9 trong năm học.
3. Tiến trình thực hiện môn Lịch sử và Địa lý lớp 6,7,8,9 trong năm học.
4. Tiến trình thực hiện môn Nghệ thuật lớp 6,7,8,9 trong năm học.

(Có biểu phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG SỰ PHẠM NHÀ TRƯỜNG.

1. Đồng chí Hiệu trưởng

- Điều hành chung, chịu trách nhiệm quyết định mọi mặt về tổ chức và hoạt động của nhà trường;
- Thành lập các Hội đồng, các tổ chuyên môn, các bộ phận. Xây dựng quy chế hoạt động nhà trường;
- Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; Phòng GDĐT, Sở GDĐT Hải Phòng, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về mọi hoạt động của nhà trường.
- Lập kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, tuần. Điều hành các hoạt động giáo dục trong nhà trường;
- Chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường theo chỉ đạo nhiệm vụ năm học của các cấp quản lý;
- Quản lý chế độ sinh hoạt, hội họp của giáo viên, nhân viên và học sinh;
- Chỉ đạo hoạt động giữ gìn an ninh trật tự và khối đoàn kết nội bộ trong nhà trường.
- Chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua xây dựng **“Trường học hạnh phúc”**.
- Chịu trách nhiệm phát ngôn của trường; tiếp dân, tiếp khách; công tác đối ngoại của nhà trường và công tác phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài nhà trường.
- Trực tiếp chỉ đạo công tác Đảng trong Chi bộ nhà trường.
- Kịp thời xin ý kiến chỉ đạo lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND phường ...về các vấn đề quan trọng của nhà trường.
- Quản lý giáo viên, nhân viên trong các hoạt động giáo dục và những hoạt động khác có liên quan.
- Phân công nhiệm vụ Phó Hiệu trưởng, bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó, phân công GVCN, giáo viên bộ môn
- Quản lý và tổ chức giáo dục toàn diện học sinh
- Các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động.
- Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục.
- Công tác tài chính, tài sản nhà trường; trang thiết bị dạy học;
- Hạ tầng công nghệ thông tin trong nhà trường tử (Website) nhà trường;
- Chỉ đạo vận hành, quản lý thông tin trên Cổng thông tin điện
- Đặc biệt, chịu trách nhiệm về công khai, giải trình, đối thoại và thực hiện công tác tiếp và giải quyết các nhu cầu hợp pháp của công dân, phụ huynh và học sinh liên quan đến trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết của Hiệu trưởng.

2. Đồng chí Phó hiệu trưởng Trần Thị Duyên

- Quản lý các loại hồ sơ nhà trường; hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên; hồ sơ học sinh; Kiểm tra, nhận xét, phê duyệt các loại hồ sơ

- thuộc lĩnh vực chuyên môn (*Sổ đầu bài, kế hoạch của tổ chuyên môn, kế hoạch giảng dạy của giáo viên*);
- Quản lý hoạt động thư viện, phong trào Văn hóa đọc của học sinh;
 - Quản lý dạy học thực hành, thí nghiệm; xây dựng kế hoạch rà soát, kiểm tra tình hình bảo quản, sử dụng CSVC;
 - Chỉ đạo công tác phổ biến giáo dục biển đảo, giáo dục pháp luật; công tác tuyên truyền trong nhà trường; phong trào đọc sách trong cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh;
 - Chỉ đạo giáo viên và học sinh trực nề nếp cờ đỏ; giám sát tình hình thực hiện nề nếp của học sinh;
 - Chỉ đạo tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, tham mưu về việc chọn cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn, chuyên đề theo hướng dẫn của Sở, Phòng GDĐT;
 - Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện dạy học Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp lớp 6,7,8,9 bám sát mục tiêu Chương trình GDPT 2018;
 - Công tác bồi dưỡng thường xuyên, công tác nghiên cứu khoa học và viết sáng kiến của giáo viên, ghi biên bản các cuộc họp BGH;
 - Công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Công tác giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp, tư vấn phân luồng học sinh sau THCS;
 - Công tác phổ cập giáo dục trung học; thi tuyển sinh vào lớp 10;
 - Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, công tác giáo viên chủ nhiệm, quản lý nề nếp học sinh, công tác thi đua các lớp;
 - Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao;
 - Các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động;
 - Công tác Y tế trường học;
 - Phụ trách công tác ứng dụng AI, CNTT và chuyển đổi số trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá; cùng với Hiệu trưởng điều hành và kiểm tra, cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử nhà trường;
 - Phụ trách công tác Hướng nghiệp, công tác tư vấn học đường;
 - Phụ trách các CLB môn học; các CLB sở thích; CLB STEM, NCKHKT, STEM; Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao;
 - Phụ trách CLB Văn hóa đọc, xây dựng trường học hạnh phúc, học sinh tích cực;

- Phụ trách công tác theo dõi ngày, giờ công, theo dõi thi đua và đánh giá giáo viên;
- Công tác phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn trường học, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, phòng chống thuốc lá mới (thuốc lá điện tử và nung nong). Công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, phòng chống bão lụt, phòng chống cháy nổ trong nhà trường. Công tác lao động, vệ sinh trường học;
- Các cuộc vận động, phong trào thi đua: Xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia. Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành, trường học kết nối.
- Thường trực công tác thi đua khen thưởng, chuẩn bị hồ sơ cho việc đánh giá xếp loại, đánh giá chuẩn giáo viên, phân loại viên chức, xét các danh hiệu thi đua cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm;
- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động, giúp Hiệu trưởng giải quyết những công việc, ký duyệt các hoạt động của cán bộ, giáo viên và các văn bản gửi cấp trên thuộc lĩnh vực phụ trách khi được Hiệu trưởng uỷ quyền, hoặc khi Hiệu trưởng đi vắng.
- Thực hiện công tác tiếp công dân theo phân công của Hiệu trưởng.

3. Tổ trưởng chuyên môn: Đ/c Đồng Thị Hạnh (Tổ KHTN); Nguyễn Thị Hương (Tổ KHXH)

Giúp Ban Giám hiệu triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ, nhóm do mình phụ trách.

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, nhóm, xây dựng các chủ đề dạy học. Tổ chức các hoạt động chuyên đề, tiết dạy thử nghiệm, dạy chuyên đề... trong tổ, nhóm chuyên môn. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Tham gia kiểm tra chuyên môn, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên theo yêu cầu của BGH.

Tổ chức các hoạt động tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh giỏi; học sinh yếu kém.

Triển khai các hoạt động chung của nhà trường tới các thành viên của tổ, nhóm chuyên môn. Tổ chức tham gia các phong trào thi đua, viết sáng kiến NCKH. Tổ chức cho CBGV trong tổ tích cực học tập, ứng dụng AI vào chuyên môn phù hợp với từng chủ đề, kiểu bài... đảm bảo phù hợp, hiệu quả, tránh lạm dụng theo trào lưu nhưng không hiệu quả, phù hợp.

Tham dự các cuộc họp quan trọng của trường. Tham gia, đóng góp ý kiến vào những chủ trương lớn của nhà trường.

Tham mưu với Ban Giám hiệu để phân công chuyên môn, đánh giá chuyên môn của các thành viên trong tổ, nhóm.

Dự giờ, thăm lớp của các thành viên trong tổ, nhóm thuộc chuyên môn theo hướng NCBH, tối thiểu 02 chủ đề/học kì/.

Chịu trách nhiệm trước BGH về các hoạt động chuyên môn, chất lượng giảng dạy của tổ, nhóm do mình phụ trách.

4. Đối với Chi đoàn thanh niên, Liên đội TNTP Hồ Chí Minh.

Có kế hoạch hoạt động cụ thể cho năm học, học kỳ, tháng, tuần (*nhất là đối với Liên đội*)

Cùng với BGH, xây dựng và triển khai HĐ GDNGLL, HĐ TN-HN, xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động Đội và phong trào thanh thiếu niên và các hoạt động ngoại khoá khác gắn với việc giáo dục đạo đức, lối sống, KNS cho học sinh.

Kết hợp cùng các tổ chức đoàn thể khác trong nhà trường trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, tuyên truyền giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên học sinh.

Tích cực động viên đoàn viên giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ...

5. Viên chức thư viện, thiết bị, CNTT

Có đầy đủ hồ sơ theo công việc chuyên môn đảm nhiệm và trình BGH phụ trách ký theo quy định.

Thực hiện đúng quy định của nhà trường về chuyên môn, đảm bảo ngày công, giờ công, đến trường đúng theo giờ quy định, hoàn thành công việc theo chức trách được giao.

Sắp xếp thiết bị ngăn nắp, có trách nhiệm bảo quản TBDH, nhất là những thiết bị thực thành, thí nghiệm, đảm bảo an toàn khi sử dụng thiết bị.

Có lịch làm việc hợp lý, khi đi công tác phải báo cáo lãnh đạo trực.

Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết quả công việc được giao.

Thực hiện các nhiệm vụ về CNTT và chuyển đổi số theo nhiệm vụ được phân công của Tổ công tác chuyển đổi số và CSDL ngành giáo dục

6. Giáo viên

Thực hiện giảng dạy đúng kế hoạch và chương trình giáo dục

Có đầy đủ hồ sơ chuyên môn theo quy định

Tích cực tham gia dự giờ đồng nghiệp. Dự đầy đủ các tiết chuyên đề, tiết dạy tốt, tiết dạy hội thi GVG các cấp theo phân công.

Có trách nhiệm quản lý toàn bộ hoạt động của lớp, học sinh trong tiết dạy, chịu trách nhiệm trước Ban Giám hiệu nếu để xảy ra tình trạng lộn xộn, mất trật tự, mất vệ sinh, khung cảnh sư phạm không đạt yêu cầu trong tiết dạy.

Có trách nhiệm thông báo kịp thời với Ban Giám hiệu khi có sự cố hoặc những hiện tượng bất thường trong tiết dạy.

Không tùy tiện cho học sinh nghỉ, không ra sớm, vào muộn.

Có trách nhiệm thông báo thường xuyên về tình hình bộ môn cho giáo viên chủ nhiệm và tổ nhóm chuyên môn, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh trong việc giáo dục đạo đức và tổ chức học tập của học sinh. Không tổ chức lớp dạy thêm cho học sinh khi chưa được sự đồng ý của Hiệu trưởng.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng sư phạm, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Tuân thủ sự điều hành của tổ, nhóm trong các hoạt động chuyên môn.

Tham gia tích cực vào các phong trào thi đua của trường và của Ngành. Thường xuyên tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên của Bộ, Sở; viết và hoàn thành sáng kiến đúng kì hạn.

Có trách nhiệm tham gia phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh làm đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật khi được BGH phân công.

Có trách nhiệm phát hiện học sinh có năng khiếu ở bộ môn mình để tuyển chọn bồi dưỡng, tham gia đội tuyển của trường.

Mọi trường hợp nghỉ cần gửi đơn xin phép Ban Giám hiệu trước 01 ngày và báo cáo với tổ trưởng. Trường hợp đột xuất phải báo cáo ngay khi có thể được.

Nghỉ dạy vì việc riêng phải tự nhờ giáo viên đứng phân môn của mình dạy thay hoặc đổi giờ và phải báo cáo với Ban Giám hiệu. Việc nhờ giáo viên dạy thay chỉ được thực hiện khi đã được sự đồng ý của Ban Giám hiệu. Giáo viên nghỉ dạy vì việc riêng không có người dạy thay sẽ phải bố trí thời gian dạy bù. Trước khi dạy bù phải báo cho tổ trưởng biết. Tiết dạy thay sẽ không được tính tiền.

7. Giáo viên chủ nhiệm lớp.

Thực hiện các nhiệm vụ theo hướng dẫn tại Công văn số 5872/SGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn công tác chủ nhiệm trong nhà trường, năm học 2025 - 2026.

Cập nhật chính xác, kịp thời, đầy đủ thông tin về học sinh lớp chủ nhiệm trên cơ sở dữ liệu ngành.

Ghi sổ chủ nhiệm, học bạ, sổ điểm điện tử đầy đủ, chi tiết theo quy định.

Tổ chức điều hành các hoạt động của lớp; đánh giá, xếp loại; khen thưởng, kỷ luật học sinh đúng quy định; kịp thời xử lý các vi phạm của học sinh, báo cáo về BGH.

Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công tác quản lý lớp chủ nhiệm.

8. Giáo viên tham gia hoạt động kiêm nhiệm

Thực hiện nghiêm túc các quy định về hoạt động kiêm nhiệm do Hiệu trưởng nhà trường trưng dụng theo yêu cầu và nhiệm

vụ của nhà trường: Trực ban, tham gia công tác văn phòng, khảo thí, tổng hợp kết quả thực hiện nề nếp của giáo viên và học sinh...
(có quy định riêng của từng bộ phận, giao cho các đồng chí Phó hiệu trưởng các mảng trực tiếp triển khai và theo dõi).

9. Công tác phối hợp với các bên liên quan của Ban giám hiệu

9.1. Phối hợp với các cơ quan ban ngành trên địa bàn làm tốt công tác giáo dục.

Cụ thể:

Phối hợp với Công an phường Thủy Nguyên tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho học sinh, đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

Phối hợp cùng địa phương, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường Thủy Nguyên tổ chức và thực hiện tốt các phong trào thanh niên trường học, tổ chức các chuyên đề, phong trào Đèn ơn đáp nghĩa, hoạt động tình nguyện, hoạt động từ thiện, khuyến tài khuyến học...

Phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền để nhân dân hiểu rõ về những điểm mới của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, từ đó đồng hành cùng nhà trường thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học.

Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường nói riêng và phụ huynh học sinh toàn trường nói chung giáo dục học sinh, đặc biệt đối với những học sinh gặp khó khăn về rèn luyện, học tập hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

9.2. Công tác kiểm tra, giám sát.

Kiểm tra đột xuất: BGH kết hợp cùng tổ chuyên môn tổ chức kiểm tra đột xuất giáo viên trong tổ (*mỗi tháng từ 1-2 đồng chí*), với nội dung:

- + Dự giờ tiết dạy không báo trước.
- + Kiểm tra kế hoạch bài dạy, tiết dạy.
- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra của tổ cụ thể, chi tiết và thường xuyên.
- Kiểm tra chuyên đề: Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề các hoạt động chuyên môn.
- 100% CBGV được kiểm tra trong năm học
- Kiểm tra hồ sơ, giờ dạy: ít nhất 02 lượt/ năm (*Theo các đợt thi đua + đột xuất*)
- Kiểm tra công tác LĐVS 01 lần/ngày, kiểm tra CSVC chung 01 lần/tháng
- Xây dựng kế hoạch dự giờ, kiểm tra hồ sơ, Kế hoạch bài dạy (tiến độ, chất lượng nộp KHBD lên phần mềm QLCM): Dự giờ 50% số tiết của tổ. Kiểm tra hồ sơ 100% hồ sơ của giáo viên.

- Thực hiện công tác đánh giá CBGVNV 01 lần/tháng, cuối năm hoàn thành việc đánh giá CBGVNV
- **Đánh giá chất lượng:** Tổ chức tốt các đợt kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ, khảo sát chất lượng ở các khối lớp *(khi cần)*.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

- Giáo viên cần cập nhật danh sách, lý lịch học sinh theo lớp trên CSDL ngành vào đầu năm học.
- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường lên Cổng thông tin điện tử tại địa chỉ: thcsduongquan.haiphong.edu.vn
- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì, đột xuất.
- Thông tin hai chiều kịp thời, báo cáo các mặt hoạt động động của các cá nhân, bộ phận mình chính xác, đúng thời gian quy định về lãnh đạo nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, Hiệu trưởng yêu cầu các tổ chức, cá nhân chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động cụ thể để triển khai các nội dung kế hoạch đã đề ra. Quá trình triển khai nếu có vướng mắc cần báo cáo về Ban giám hiệu để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo *(để b.cáo)*;
- UBND phường Thủy Nguyên;
- BGH, HĐSP, Ban ĐDCMHS *(để chỉ đạo, phối hợp thực hiện)*;
- Hệ thống phần mềm QLCM; Cổng TTĐT nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Hồng Hải

